

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 27-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Khắc Thái; Ông Hoàng Lương Khôi

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn Ch, sinh năm 1998 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Bùi Xuân Đ và bà Võ Thị N; Vợ con chưa có. Tiền án: Tại bản án số 28 ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Bùi Văn Ch 04 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” theo khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 30/3/2020, Bùi Văn Ch đã chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không; Về nhân thân:

- Ngày 09/9/2013 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 3114 đối với Bùi Văn Ch để đưa vào trường giáo dưỡng số 2 – Bộ công an trong thời hạn 24 tháng.

- Ngày 06/6/2016 Bùi Văn Ch bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 46, Quyết định khởi tố bị can số 83 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (vụ án có bị hại bị thương giảm 9% sức khỏe). Đến ngày 26/9/2016, Cơ quan điều tra ra bản kết luận điều tra số 75 đề nghị truy tố Bùi Văn Ch theo tội danh, điều khoản của Bộ luật hình sự đã khởi tố. Trong giai đoạn tủy tố của vụ án, ngày 03/3/2016 người bị hại trong vụ án có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị can Bùi Văn Ch. Đến ngày 04/10/2016, căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra

quyết định đình chỉ vụ án hình sự số 01 để đình chỉ vụ án 'Cố ý gây thương tích' đối với Bùi Văn Ch theo quy định.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

* **Người làm chứng:** Anh Bùi Văn H, sinh năm 1998. (vắng mặt)

* **Người chứng kiến:** Chị Võ Thị N, sinh năm 1970. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Ch là đối tượng sử dụng ma túy, loại Heroine. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/12/2021 Ch đi nhờ xe của người đi đường không quen biết từ nhà ra Quốc lộ 12B sau đó bắt xe buýt đến thị trấn N, huyện N để tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Khi đến khu vực Bến xe khách Nho Quan, Ch xuống xe đi bộ ra sau khu vực chợ cũ thị trấn N, huyện N và nhìn thấy 01 người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy đứng ở bên đường. Bùi Văn Ch đi lại gần người nam giới này và hỏi: "Lấy hộ cháu 01 gói hàng Heroine", người nam giới hiểu ý và nói: "Đưa tiền đây". Ch đưa cho người nam giới số tiền 200.000 đồng, người nam giới cầm tiền đi đâu đó không rõ khoảng 10 phút rồi quay lại và đưa cho Ch 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được gắn kín 02 đầu, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Ch xác định đúng là Heroine nên cầm lấy rồi đi bộ ra ngoài đường bắt xe buýt để ra về.

Khi về đến nhà, Bùi Văn Ch đi vào gian buồng ngủ thứ hai của nhà mình lấy dao lam cắt, chia ống ma túy vừa mua được nêu trên thành 03 gói nhỏ, đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Sau khi chia xong, Ch lấy 01 gói nhỏ sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức hít. Còn lại 02 gói nhỏ, Ch cất giấu vào túi quần bò phía trước bên phải đang mặc của mình nhằm mục đích khi ai hỏi mua thì Ch bán với giá tiền mỗi gói là 200.000 đồng.

Đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày, khi Ch đang ở nhà mình thì có Bùi Văn T, sinh năm 1985 trú tại Thôn Q, xã Q, huyện N là người nghiện ma túy, loại Heroine đi bộ đến nhà Bùi Văn Ch gặp Ch và hỏi: "Còn hàng không bán cho anh gói hai trăm", mục đích Tín muốn hỏi mua 01 gói Heroine của Ch với giá 200.000 đồng, Ch hiểu ý Tín và nói: "Có, đưa tiền đây". Bùi Văn T đưa cho Ch số tiền 200.000 đồng, Ch cầm tiền rồi đưa lại cho Tín 01 gói nhỏ, được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tín mở

ra kiểm tra xác định đúng là Heroine nên gói lại rồi một mình đi bộ ra khu vực nghĩa trang Thôn Đ, xã Q, huyện N để sử dụng ma túy.

Hồi 11 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an xã Q, huyện N làm nhiệm vụ tuần tra đi đến khu vực nghĩa trang Thôn Đ, xã Q, huyện N đã phát hiện Tín đang có hành vi sử dụng trái phép Heroine. Tổ công tác đã thu giữ của Bùi Văn T 01 bơm kim tiêm bằng nhựa loại 03ml bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng; 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen KT(4x4)cm; 01 vỏ lọ nước cất nhãn hiệu Vinphaco. Bùi Văn T khai nhận bản thân vừa sử dụng gói Heroine vừa mua được của Bùi Văn Ch bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể. Tiến hành triệu tập và làm việc với Bùi Văn Ch, Ch đã thừa nhận bản thân vừa bán 01 gói Heroine cho Bùi Văn T với giá tiền 200.000đồng nhằm mục đích kiếm lời phù hợp với lời khai của Bùi Văn T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Bùi Văn Ch: Trong quá trình khám xét thì Bùi Văn Ch đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bỏ phía trước bên phải của mình ra 01 gói nhỏ, được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng để giao nộp cho Tổ công tác. Bùi Văn Ch khai nhận đó là gói Heroine của Ch cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác tiếp tục phát hiện và thu giữ tại nền phòng ngủ thứ hai của gia đình Chiến: 02 bơm kim tiêm nhựa màu trắng loại 03ml đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8,5x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(7x3,5)cm; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, KT(4x4)cm và 01 dao lam kim loại. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ trên người của Bùi Văn Ch 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc và số tiền 650.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên thu giữ của Bùi Văn Ch có khối lượng là 0,13 gam ký hiệu (M). Lấy mẫu giám định ký hiệu (M) và 01 bơm kim tiêm bằng nhựa loại 03ml, bên trong kim tiêm có bắm dính dung dịch màu hồng thu giữ của Bùi Văn T để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 32/KLGD-PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1405 gam (không phải một nghìn bốn trăm linh năm) gam, là ma túy, loại Heroine.

- Chất lỏng màu hồng bắm dính trên bơm kim tiêm nhựa gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Lượng Heroine bắm dính ít, không xác định được thể tích (không xác định được lượng khối lượng Heroine).

Heroin là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0723 gam, là ma túy, loại Heroine, cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

- 01 bơm kim tiêm nhựa loại 03ml, 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen; 01 vỏ lọ nước cất đã qua sử dụng, cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT - VKSNQ ngày 29/3/2022 đã truy tố bị cáo Bùi Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp theo quy định tại Khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**** Đề nghị áp dụng:***

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị: xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/12/2021.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

**** Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0723 gam, là ma túy, loại Heroine, cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 bơm kim tiêm nhựa loại 03ml, 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen, 01 vỏ lọ nước cất đã qua sử dụng, cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì ký hiệu K2 được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là: 02 bơm kim tiêm nhựa màu trắng loại 03ml đã qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu K3 được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là: 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8,5x4)cm; 01 mảnh

giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(7x3,5)cm; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, KT(4x4)cm và 01 dao lam kim loại. Vỏ phong bì niêm phong điện thoại và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc; số tiền 450.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 14/12/2021, tại gia đình của Bùi Văn Ch ở Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Bùi Văn Ch đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Bùi Văn T với giá tiền 200.000đồng để kiếm lời. Ngoài ra cùng ngày, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Ch còn phát hiện Ch có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1405 gam nhằm mục đích bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết tâm loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn. Để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội ngoài công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thì các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương như: Công an, Viện kiểm sát và Tòa án đã tăng cường, phối hợp chặt chẽ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, kiên quyết triệt xóa các tụ điểm phức tạp, không để gây bức xúc trong nhân dân. Vận động nhân dân phát hiện tố giác tội phạm về ma túy nhằm góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn dân cư để từng bước đẩy lùi và loại trừ tội phạm nguy hiểm này. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục chính bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có tiền án lại phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *Tái phạm* quy định tại Điều h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Bùi Văn T có hành vi mua 01 gói Heroine của Bùi Văn Ch sau đó mang ra khu vực nghĩa trang Thôn Đ, xã Q, huyện N sử dụng thì bị phát hiện như

đã nêu. Kết quả giám định không xác định được cụ thể khối lượng Heroine còn lại bám dính trên bơm kim tiêm nhựa thu giữ của Tín sau khi Tín sử dụng ma túy. Do đó hành vi của Tín không cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn T theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này về nguồn gốc số Heroine thu giữ, Bùi Văn Ch khai mua của một người nam giới tại khu vực phía sau Chợ cũ thị trấn Nho Quan, huyện N nhưng Ch không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có cơ sở điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo mua bán nhằm mục đích kiếm lời vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc và số tiền 450.000 đồng, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với các vật chứng sau không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy: 0,0723 gam, là ma túy, loại Heroine, cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 bơm kim tiêm nhựa loại 03ml, 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen, 01 vỏ lọ nước cất đã qua sử dụng, cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì ký hiệu K2 được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là: 02 bơm kim tiêm nhựa màu trắng loại 03ml đã qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu K3 được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là: 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8,5x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(7x3,5)cm; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, KT(4x4)cm và 01 dao lam kim loại. Vỏ phong bì niêm phong điện thoại và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 36(ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* **Tịch thu tiêu hủy:** 0,0723 gam, là ma túy, loại Heroine, cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGĐ-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 bơm kim tiêm nhựa loại 03ml, 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen, 01 vỏ lọ nước cất đã qua sử dụng, cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 32/KLGĐ-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì ký hiệu K2 được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là: 02 bơm kim tiêm nhựa màu trắng loại 03ml đã qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu K3 được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là: 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8,5x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(8x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, KT(7x3,5)cm; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, KT(4x4)cm và 01 dao lam kim loại. Vỏ phong bì niêm phong điện thoại và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng

* Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc và số tiền 450.000 đồng. Tuy nhiên giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N; Chi tiết theo Ủy nhiệm chi)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

- *Những người TGT*;
- *Lưu./.*

Nguyễn Thị Hương Quỳnh